

Số: 22 /2025/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Trương Khánh H - sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ B, phường H (cũ) nay là phường T, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Nông Thị N; sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ B, phường H (cũ) nay là phường T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Khánh H và bà Nông Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trương Khánh H và bà Nông Thị N nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống ông Trương Khánh H và bà Nông Thị N có 02 con chung tên Trương Khánh L, sinh ngày 22/01/2009, giới tính: Nữ và Trương Khánh P, sinh ngày 11/08/2014, giới tính: Nữ.

Các đương sự thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau: bà N sẽ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Trương Khánh L và cháu Trương Khánh P cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung:** Công nhận sự thỏa thuận giữa ông H và bà N về nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng. Ông H sẽ là người thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung cho bà N, với mức cấp dưỡng là 8.000.000đ/tháng/hai con, cho đến khi hai con chung học xong Chuyên nghiệp. Phương thức thực hiện cấp dưỡng theo tháng, tính từ tháng 8 năm 2025.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Ông H và bà N cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về án phí:** Ông H và bà N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn, ông H còn phải chịu thêm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cho việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Ông H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của bà N, với tổng số tiền phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000851 ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Cao Bằng;
- Thi hành án tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Đào Ngạn (nay là xã Hà Quảng tỉnh Cao Bằng);
- Lưu án văn, HS vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Hoàng Quốc Khánh